P/C Quay - VP UB

UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 06 /2015/QĐ-UBND	*Hiệp Hoà, ngày 10 tháng 9 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Hiệp Hòa

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND-UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT và Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 18/TTr-NV ngày 20/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Hiệp Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 794/2010/QĐ-UBND ngày 24/3/2010 của UBND huyện Hiệp Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Hiệp Hòa.

Điều 3. Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận - Như điều 3. - Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Nội vụ; - TTHU, TT HĐND huyện; - Chủ tịch, các PCT UBND huyện; - Lưu: VT. **Bản điện tử:** - Như điều 3; - Công báo Bắc Giang.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** **Nguyễn Thị Hoa**

UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Hiệp Hoà

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2015 /QĐ-UBND ngày 10 /9 /2015 của UBND huyện Hiệp Hòa)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân huyện; tham mưu, giúp Uỷ ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về: nông nghiệp; lâm nghiệp; thuỷ lợi; thuỷ sản; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thuỷ sản và muối; phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ; kinh tế trang trại nông thôn; kinh tế hợp tác xã nông, lâm, nghiệp, thủy sản gắn với ngành nghề, làng nghề ở nông thôn và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Uỷ ban nhân dân huyện và theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành, lĩnh vực công tác ở địa phương.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Uỷ ban nhân dân huyện theo quy định pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Uỷ ban nhân dân huyện ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình khuyến khích phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản, thuỷ lợi, phát triển nông thôn phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm để Uỷ ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý được giao; theo dõi thi hành pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; công tác phòng, chống thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn.

5. Phối hợp tổ chức bảo vệ đê điều, các công trình thuỷ lợi vừa và nhỏ; công trình nuôi trồng thuỷ sản; công trình cấp, thoát nước nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai; quản lý mạng lưới thuỷ nông trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

6. Đầu mối phối hợp tổ chức và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến phát triển nông thôn; tổng hợp tình hình, báo cáo Uỷ ban nhân dân huyện việc xây dựng và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện về các lĩnh vực: phát triển kinh tế hộ, trang trại, kinh tế hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; khai thác và sử dụng nước sạch nông thôn; chế biến nông sản, lâm sản, thuỷ sản; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác định canh, di dân tái định cư trong nông nghiệp, nông thôn.

7. Tổ chức hoạt động thống kê phục vụ yêu cầu quản lý theo quy định; thống kê diễn biến đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, mặt nước nuôi trồng thuỷ sản, diễn biến tài nguyên rừng; tổ chức thực hiện các biện pháp canh tác phù hợp để khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản.

8. Quản lý về chất lượng, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản; vật tư nông, lâm nghiệp, phân bón và thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng thuỷ sản trên địa bàn huyện.

10. Quản lý về công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và các dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản, thuỷ lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện theo quy định.

11. Giúp Uỷ ban nhân dân huyện thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật và theo phân công của Uỷ ban nhân dân huyện.

12. Giúp Uỷ ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực quản lý của phòng theo quy định của pháp luật.

13. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý của phòng cho công chức cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn.

14. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản, thuỷ lợi và phát triển nông thôn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn quản lý; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

15. Tham mưu UBND huyện công tác quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng

hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng.

16. Thực hiện nhiệm vụ thường trực về công tác phòng chống lụt, bão, thiên tai; kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng nông thôn mới; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; phòng, chống dịch bệnh trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn huyện.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao về các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản, thuỷ lợi và phát triển nông thôn theo quy định của Uỷ ban nhân dân cấp huyện và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

18. Quản lý công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

19. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Uỷ ban nhân dân huyện, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế công chức

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Trưởng phòng, không quá 03 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng; có trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức chính trị-xã hội cấp huyện giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng;

b) Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi trưởng phòng vắng mặt, một Phó trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành hoạt động của Phòng;

c) Việc bổ nhiệm Trưởng phòng, các Phó trưởng phòng do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Công chức chuyên môn, nghiệp vụ làm công tác quản lý nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện được bố trí phù hợp với vị trí việc làm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo các lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật; chăn nuôi và thú y; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phát triển nông thôn; quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm nông sản.

3. Biên chế công chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế công chức của huyện được UBND tỉnh giao.

Điều 4. Mối quan hệ công tác

1. Đối với các Sở Nông nghiệp và PTNT, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn - nghiệp vụ của Sở.

2. Đối đối với UBND huyện chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về lĩnh vực được giao.

3. Đối với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của huyện có quan hệ phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn có liên quan.

4. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực nông - lâm - thủy sản - thủy lợi và phát triển nông thôn thuộc ngành của tỉnh, của huyện hoạt động trên địa bàn:

Phối hợp với Trạm Khuyến Nông, trạm Thú Y, trạm Bảo Vệ Thực Vật, Chi cục Đê điều, Chi cục Thủy lợi, Hạt Kiểm Lâm và các đơn vị có liên quan khác tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác, khuyến nông, thú y, bảo vệ thực vật, quản lý bảo vệ rừng, quản lý bảo vệ nguồn lợi thủy sản, an toàn sử dụng các hóa chất, các chế phẩm sinh học trong sản xuất, bảo quản và chế biến nông - thủy sản thực phẩm, chế biến lâm sản, quản lý các công trình thủy lợi, công trình phòng chống bão lụt, công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản theo chỉ đạo của UBND huyện của và Sở Nông nghiệp và PTNT.

5. Đối vơi các tổ chức hội nghề nghiệp có liên quan như: hội Làm Vườn, hội Sinh vật cảnh, câu lạc bộ khuyến nông..., đây là mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau nhằm mang lại lợi ích cho nông dân, tạo điều kiện cho các bên cùng hoàn thành nhiệm vụ.

6. Đối với UBND các xã - thị trấn:

Phòng Nông nghiệp và PTNT có nhiệm vụ phối hợp, hướng dẫn, giúp đỡ cho UBND các xã - thị trấn về chuyên môn, nghiệp vụ trong các ngành, lĩnh vực quản lý của Phòng.

Điều 5. Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Phòng để tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có các vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện báo cáo Uỷ ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hoa